

1. Thông tin về giảng viên:

1.1. Đào Thanh Thủy

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Việt Nam học, Khoa KHXH- Trường Đại học Hồng Đức
- Điện thoại: 0912715082 Email: daothanhthuy1982@yahoo.com
- Thông tin về các hướng nghiên cứu chính (chuyên ngành) của giảng viên: văn hóa làng xã Việt

1.2. Nguyễn Thị Liên

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Trường Đại học Hồng Đức
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Việt Nam học, Khoa KHXH- Trường Đại học Hồng Đức
- Điện thoại: 0975.246.226 Email: nguyenthilienxh@hdu.edu.vn
- Thông tin về các hướng nghiên cứu chính (chuyên ngành) của giảng viên: văn hóa truyền thống, di tích danh thắng, tín ngưỡng tôn giáo và lễ hội truyền thống Việt Nam.

1.3. Ngô Xuân Sao

- Chức danh, học vị: Giảng viên chính, Thạc sỹ
- Thời gian địa điểm làm việc: chiều thứ 2 tại TTNCKHXH&NV, tầng 2, nhà A2, trường ĐHHĐ, 307 Lê Lai, TP Thanh Hóa
- Địa chỉ liên hệ: Lô 46 Liên kế - Khu Đô thị Đông Phát, P. Đông Vệ, TP Thanh Hóa
- Điện thoại: 0906.236.162
- Email: ngoxuansao@hdu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Văn hóa Việt Nam, Tiến trình văn hóa Việt Nam, thiết lập dữ liệu văn hóa vùng ở Việt Nam, dữ liệu lễ hội, dữ liệu tín ngưỡng, phong tục, nhân chủng học văn hóa, văn hóa học.

2. Thông tin chung về học phần

- Tên khóa đào tạo: Dành cho các lớp Đại học, Cao đẳng
- Tên môn học: Cơ sở văn hóa Việt Nam
- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Mã môn học: 121005
- Học kỳ: 1,2 (theo sắp xếp của chương trình đào tạo)
- Môn học: Bắt buộc: Tự chọn:
- Các học phần kế tiếp: tùy theo lớp, khóa đào tạo
- Các học phần tương đương, học phần thay thế (nếu có):.....
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 18
 - + Bài tập trên lớp/Thảo luận: 18
 - + Thực hành : 6
 - + Tự học: 90

- Địa chỉ của bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Việt Nam học-du lịch, Khoa Khoa học xã hội, Phòng 115 (tầng 1) nhà A5 CS1, Trường Đại học Hồng Đức.
+ Điện thoại: 0373910299

3. Nội dung học phần

Học phần trang bị cho người học những kiến thức lý thuyết về văn hoá học, các quan điểm và phương pháp tiếp cận trong nghiên cứu văn hoá nói chung và văn hoá Việt Nam nói riêng. Thông qua các thành tố văn hoá, không gian, thời gian văn hoá, người học hiểu được nền tảng văn hóa Việt Nam; bản sắc văn hoá Việt Nam.

4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu	Mô tả	Chuẩn đầu ra CTĐT
1	<p>Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm được những khái niệm cơ bản về văn hóa học. - Các biểu tượng văn hoá Việt Nam. - Nắm được tiến trình, diễn trình VHVN. - Nắm được các thành tố VHVN, - Nhận thức được bản sắc văn hoá Việt Nam và văn hoá Việt Nam trong sự giao lưu tiếp biến với các nền văn hóa khác. 	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa.
2	<p>Kĩ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kĩ năng tự đọc, tự nghiên cứu, tự nhận xét, phân tích đánh giá các hiện tượng văn hoá của dân tộc VN, - Có bản lĩnh trong quá trình tiếp xúc với các nền văn hoá khác. - Ngoài ra, sinh viên còn phải biết ứng dụng những kiến thức của môn học vào chuyên ngành, vào cuộc sống của mình một cách hiệu quả nhất. 	Biết vận dụng các phương pháp nghiên cứu liên ngành vào học tập, nghiên cứu khoa học, biết sưu tầm, phân loại và chọn lọc tư liệu lịch sử, văn hóa.
3	<p>Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ tôn trọng, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam; - Rèn luyện các phẩm chất văn hoá ngay trong quá trình học tập môn học. - Biết tiếp thu văn hoá, văn minh của nhân loại trên con đường hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế. - Hình thành động cơ đúng đắn trong học tập, trong 	<p>Có thái độ cầu thị, chủ động, tích cực trong việc tự học tập của bản thân. Có động cơ đúng đắn trong học tập, trong cuộc sống.</p> <p>Biết bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa Việt Nam trên lĩnh vực công tác</p>

	cuộc sống, bảo tồn, gìn giữ văn hóa dân tộc.	và cuộc sống.
4	<p>Năng lực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những năng lực cơ bản của phương pháp nghiên cứu văn hóa học. - Vận dụng các phương pháp văn hóa học trong học tập và nghiên cứu khoa học - Vận dụng được phương pháp của văn hóa học: Liên ngành, nhân học, dân tộc học, sử học, tôn giáo... trong nghiên cứu văn hóa. 	Có năng lực trong lĩnh vực văn hóa; tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Chuẩn đầu ra học phần

TT	Kết quả mong muốn đạt được	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra CTĐT
1	Kiến thức khoa học và kĩ năng cá nhân	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về nhập môn và PPL văn hóa học; khả năng vận dụng các phương pháp nghiên cứu của văn hóa học vào học tập, nghiên cứu khoa học	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học; tiếp tục phát triển nghề nghiệp ở trình độ đào tạo cao hơn.
2	Kỹ năng giao tiếp và truyền thông	SV có thể thuyết trình vấn đề trước tập thể và có khả năng trình bày hiểu biết về các thành tố của văn hóa Việt Nam	Có khả năng tự nghiên cứu, tìm hiểu các giá trị của văn hóa và vận dụng vào chuyên ngành học tập và ứng xử có văn hóa
3	Thái độ	SV chủ động và cầu thị trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học về các vấn đề thuộc môn học theo hướng dẫn và yêu cầu.	Có thái độ cầu thị, chủ động học tập rèn luyện nâng cao trình độ vận dụng vào chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
4	Năng lực	- Sinh viên có những năng lực cơ bản của phương pháp nghiên cứu tổng hợp, liên ngành .	Có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm; tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm

	<p>-Biết vận dụng các phương pháp luận của văn hóa học trong học tập và nghiên cứu khoa học</p> <p>-Biết vận dụng được phương pháp điều tra, điền dã dân tộc học, nhân học, tôn giáo... trong nghiên cứu văn hóa Việt Nam</p>	<p>để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và có khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp sau này.</p> <p>Biết tự hào, gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.</p>
--	---	---

6. Nội dung chi tiết học phần

A. Lí thuyết

I. Văn hoá học

1.1. Văn hoá học với tư cách là một chuyên ngành khoa học

- Khái niệm văn hóa học
- Sự phân ngành văn hóa học: Lịch sử văn hoá, Lý luận văn hoá, Địa lý văn hoá, Cơ sở văn hoá, Văn hoá ứng dụng và phát triển...

1.2. Những thuật ngữ thường dùng trong văn hoá học

- Giao lưu, giao thoa, tiếp xúc, tiếp biến, hỗn dung...

II. Văn hoá

2.1. Vấn đề thuật ngữ văn hoá

- Khái niệm văn hóa
- Nguồn gốc văn hóa: Phương Tây, phương Đông

2.2. Con người - chủ thể sáng tạo văn hoá

- Quan hệ của con người với văn hoá
- Con người sáng tạo văn hoá
- Con người mang chứa văn hoá; biểu hiện văn hoá; hưởng thụ văn hoá

2.3. Phân biệt văn hoá với văn minh, văn hiến, văn vật.

2.4. Văn hoá với biểu tượng

III. Cấu trúc, đặc trưng và chức năng cơ bản của văn hoá

3.1. Cấu trúc

3.1.1. Các quan niệm về cấu trúc văn hoá

3.1.2. Một số cách tiếp cận cấu trúc của văn hoá

- Từ góc độ văn hoá thích nghi; Từ góc độ văn hoá ứng xử; Từ góc độ văn hoá giáo dục; Từ góc độ văn hoá vật chất; Từ góc độ văn hoá tinh thần.

3.3.3. Văn hoá từ cái nhìn cấu trúc loại hình

- Văn hoá theo cách nhìn truyền thống cổ điển
- Nhìn từ góc độ khởi nguyên văn hoá
- Nhìn từ góc độ đồng đại và lịch đại

3.2. Đặc trưng và chức năng của văn hoá

3.2.1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội

3.2.2. Tính giá trị và chức năng điều tiết xã hội

3.2.3. Tính lịch sử gắn với chức năng giáo dục

3.2.4. Tính nhân bản gắn với chức năng giao tiếp

IV. Định vị văn hoá Việt Nam

4.1 Không gian văn hoá Việt Nam

4.2. Thời gian văn hóa

4.3. Nguồn gốc dân tộc Việt - chủ thể văn hoá Việt Nam

B. Thực hành, thảo luận

1. Thuật ngữ văn hoá, phân biệt các khái niệm liên quan đến văn hoá

2. Mối quan hệ giữa các đặc trưng và chức năng của văn hoá

3. Con người - học vấn - văn hoá

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Mối quan hệ giữa con người với môi trường và văn hoá

2. Quá trình hình thành các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam

3. Lựa chọn 9 biểu tượng văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên; 9 biểu tượng văn hoá ứng xử với môi trường xã hội và phân tích những biểu tượng văn hoá ấy.

V. Tiến trình văn hoá Việt Nam

A. Lí thuyết

1. Văn hoá Việt Nam thời tiền sử

2. Văn hoá Việt Nam thời sơ sử

3. Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc

- Bảo tồn và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc

- Giao lưu, tiếp biến các giá trị văn hoá Ấn - Hoa

4. Thời kỳ phong kiến tự chủ (Đại Việt)

- Phục hưng Lý - Trần

- Văn hoá Lê sơ - đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời phong kiến tự chủ

5. Văn hoá Việt Nam thời Pháp thuộc và chống Pháp thuộc

- Xung đột, hội nhập văn hoá Đông – Tây.

6. Văn hoá Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám 1945

- Sự biến đổi cấu trúc văn hoá Việt Nam theo hướng hiện đại

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao nói Việt Nam là một Đông Nam Á thu nhỏ? Tại sao một nghìn năm Bắc thuộc Việt Nam không bị đồng hoá ?

2. Chứng minh giai đoạn Văn Lang - Âu Lạc là đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời tiền sử và sơ sử ?

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Văn hoá Đại Việt - đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời độc lập tự chủ?

2. Các đặc điểm của văn hóa Việt Nam khi giao lưu tiếp xúc với văn hóa nhân loại thời hiện đại?

VI. Các vùng văn hoá Việt Nam

A. Lí thuyết

1. Vấn đề phân vùng văn hoá và khái niệm vùng văn hoá

1.1. Vấn đề phân vùng văn hoá ở Việt Nam

1.2. Khái niệm vùng văn hoá ?

2. Đặc trưng các vùng văn hoá Việt Nam

2.1. Vùng văn hoá Đồng bằng Bắc bộ

2.2. Vùng văn hoá Việt Bắc

2.3. Vùng văn hoá Tây Bắc và miền núi Bắc bộ

2.4. Vùng văn hoá duyên hải Bắc Trung bộ

2.5. Vùng văn hoá duyên hải Trung và Nam Trung bộ

2.6. Vùng văn hoá Trường Sơn - Tây Nguyên

2.7. Vùng văn hoá Nam bộ

B. Thực hành, thảo luận

- Những đặc sắc của các vùng văn hoá Việt Nam

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Trang phục của các dân tộc Việt Nam ?
2. Vấn đề môi trường, con người và văn hóa ?

VII. Văn hoá nhận thức

A. Lí thuyết

1. Văn hoá Việt Nam với Đông Nam Á

Loại hình văn hoá nông nghiệp lúa nước (đặc trưng văn hoá phương Nam - văn hoá ĐNA cổ đại)

2. Triết lí âm dương

- Nguyên lý âm dương

- Sự thâm thấu của triết lý âm dương trong văn hoá Việt Nam

2. Tam tài- ngũ hành

3. Lịch âm dương và hệ đếm can chi

B. Thực hành, thảo luận

- Ảnh hưởng của thuyết Âm Dương, Ngũ hành trong đời sống của con người Việt Nam ngày nay ?

C. Tự học, tự nghiên cứu

- Cách chuyển đổi từ âm lịch sang dương lịch và ngược lại.

VIII. Văn hoá tổ chức đời sống

A. Lí thuyết

1. Tổ chức nông thôn

- Các hình thức tổ chức nông thôn

- Đặc điểm của làng Việt

2. Tổ chức quốc gia

- Từ làng đến nước và việc quản lý xã hội

- Bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam và luật nước

- Các tầng lớp trong xã hội Việt Nam truyền thống

3. Tổ chức đô thị

- Đô thị Việt Nam trong quan hệ với quốc gia

- Đô thị Việt Nam trong quan hệ với nông thôn

- Quy luật chung của tổ chức xã hội Việt Nam truyền thống

B. Thảo luận, thực hành

- Tại sao nắm được tổ chức nông thôn là nắm được chìa khoá để tìm hiểu văn hoá tổ chức cộng đồng ở Việt Nam ?

- Chế độ thi cử thời phong kiến? Các học vị?

- Đất nước trong tâm thức của người Việt Nam ?

C. Tự nghiên cứu:

- Mối quan hệ giữa các tổ chức: Nông thôn - Quốc gia - Đô thị ?

- Vị trí của người phụ nữ trong, gia đình và trong xã hội Việt Nam ?

IX. Văn hoá tín ngưỡng, tôn giáo

A. Lí thuyết

1. Vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo

2. Tín ngưỡng

2.1. Tín ngưỡng phồn thực

2.2. Tín ngưỡng thờ thần

2.3. Tín ngưỡng thờ Mẫu hay nguyên lí mẹ của văn hoá Việt Nam

2.4. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên

3. Tôn giáo.

3.1. Phật giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành và nội dung cơ bản của Phật giáo

- Quá trình thâm nhập và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam

- Những đặc điểm của Phật giáo ở Việt Nam

3.2. Nho giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Nho giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Nho giáo

- Quá trình thâm nhập, phát triển và những đặc điểm của Nho giáo Việt Nam

3.3. Đạo giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Đạo giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Đạo giáo

- Sự thâm nhập và phát triển của Đạo giáo ở Việt Nam

3.4. Thiên chúa giáo với văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Thiên chúa giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Thiên chúa giáo

- Sự thâm nhập và phát triển của Thiên chúa giáo ở Việt Nam

4. Đặc trưng tín ngưỡng Việt Nam

5. Tích hợp văn hoá Đông – Tây: Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao nói Nho giáo khi vào Việt Nam đã bị khúc xạ bởi văn hoá Việt Nam ?

2. Những biểu hiện cụ thể của sự hoà đồng tôn giáo ?

3. Thế nào là tam giáo đồng qui ?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Vai trò, vị trí của tín ngưỡng, tôn giáo trong xã hội ngày nay ?

2. Cấu trúc của ngôi chùa thờ Phật, nhà thờ Thiên chúa giáo? Đạo Tin lành? Văn Miếu – Quốc tử giám?

3. Những biểu hiện về “sự khúc xạ” trong tiếp thu các tôn giáo ở Việt Nam (Đạo Phật, Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Thiên chúa giáo, Tin lành)

X. Văn hoá ẩm thực, văn hoá mặc, ở và đi lại

A. Lí thuyết

10.1. Văn hoá ẩm thực

10.1.1. Cơ cấu bữa ăn

10.1.2. Cách chế biến món ăn

10.1.3. Cách ăn

10.1.4. Đồ uống.

10.2. Văn hoá mặc

10.2.1. Chất liệu may mặc

10.2.2. Trang phục qua các thời đại và đặc trưng trong cách mặc

10.3. Văn hoá ở và đi lại

10.3.1. Đặc điểm ngôi nhà Việt Nam

10.3.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên và tâm lý đi lại, phương tiện đi lại

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao ăn uống được gọi là văn hoá ẩm thực ? văn hoá ẩm thực Việt Nam là gì ?

2. Về một nét đẹp trong trang phục của người phụ nữ Việt Nam ?

3. Con thuyền và biểu tượng con thuyền trong truyền thống văn hoá Việt Nam

4. *Lấy vợ hiền hoà, làm nhà hướng Nam* hay *Lấy vợ đàn bà, làm nhà hướng Nam*?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Vai trò của trâu cau trong đời sống con người Việt Nam từ xưa đến nay.
2. Thuật phong thủy trong đời sống con người Việt Nam từ xưa đến nay.

XI. Văn hoá giao tiếp, nghệ thuật và phong tục cổ truyền

A. Lí thuyết

11.1. Văn hoá giao tiếp

1. Cơ tầng văn hoá nông nghiệp bản địa và sự thâm thấu trong văn hoá giao tiếp
2. Đặc điểm, cách thức giao tiếp
3. Nghệ thuật ngôn từ

11. 2. Văn hoá nghệ thuật

1. Nghệ thuật trình diễn
2. Nghệ thuật sân khấu
3. Nghệ thuật tạo hình
4. Nghệ thuật kiến trúc

11. 3. Phong tục

1. Phong tục hôn nhân
2. Phong tục tang ma.
3. Phong tục lễ tết, lễ hội.

B. Thực hành, thảo luận

1. Về một loại hình nghệ thuật cổ truyền mà anh/ chị thích ?
2. Về một lễ hội nơi quê hương, các bước tiến hành một lễ hội cổ truyền ?
3. Trọng tình và nước đôi trong giao tiếp của người Việt ?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Các loại hình nghệ thuật cổ truyền ?
2. Phong tục hôn nhân, tang ma ?
3. Phép xử thế của con người trong đời sống ?

XII. Tổng kết

A. Lí thuyết

1. Các biểu tượng văn hoá Việt Nam
2. Bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc trong xu thế hội nhập và phát triển.
3. Vấn đề nguồn lực con người

B. Thực hành, thảo luận

1. Vấn đề bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong thế giới hội nhập, CNH, HĐH?

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Vai trò của văn hoá du lịch trong xã hội hiện đại
2. Được và mất trong quá trình toàn cầu hóa, có toàn cầu hóa văn hóa không ?

7. Học liệu:

7.1. Giáo trình chính:

[1] Trần Ngọc Thêm (2000), *Cơ sở văn hoá VN*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

7.2. Sách tham khảo:

[1] Trần Quốc Vượng (2002), *Cơ sở văn hoá VN*, Nxb Giáo dục

[2] Đào Duy Anh (2002), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb Văn hóa thông tin

[3] Phan Kế Bính (1999), *Việt Nam phong tục*, Nxb Văn học

8. Hình thức tổ chức dạy học

8.1. Lịch trình chung

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học							Tổng
	Lý thuyết	Bài tập/ Thảo luận	Thực hành	Khác (điền giả, thực tế...)	Tự học, tự NC	Tư vấn của GV	KT- ĐG	
Nội dung 1: Văn hóa – những khái niệm cơ bản	3				9	1		
Nội dung 2: Cấu trúc, Đặc trưng và chức năng của văn hóa	2	2			8		BTCN	
Nội dung 3: Định vị văn hóa Việt Nam	2	1			10		BTCN	
Nội dung 4: Tiến trình văn hóa Việt Nam: các giai đoạn phát triển của văn hóa Việt Nam	2	2			8		BTN	
Nội dung 5: Các vùng văn hóa Việt Nam	1	2			9	1	BTCN	
Nội dung 6: Văn hóa nhận thức: triết lí âm dương, ngũ hành, lịch pháp và hệ đếm can chi. Nhận thức về con người?	2	2			10		KTĐG	
Nội dung 7: Học thực hành, thực tế tại các địa danh lịch sử - văn hóa. Tùy lựa chọn của SV (trong tỉnh hoặc ngoài tỉnh: Hà Nội, Bắc Ninh, Ninh Bình, Phú Thọ, Nghệ An...)			6		12			
Nội dung 8: Văn hóa tổ chức đời sống tập thể: tổ chức nông thôn, đô thị, quốc gia.		2			4		BTN	
Nội dung 9: Văn hóa tín ngưỡng	2	1			10		BTCN	
Nội dung 10: Văn hóa tôn giáo	1	2			7		BTL	
Nội dung 11: Văn hóa mặc, văn hóa ở và đi lại		2			6		BTCN	
Nội dung 12: Văn hóa giao tiếp và văn hóa nghệ thuật	1				5		BTN	
Nội dung 13: Phong tục : hôn nhân, tang ma, lễ tết, lễ hội	1	2			7	1	BTL	
Nội dung 14: Tổng kết Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong xu hướng toàn cầu hóa	1				3			
Cộng	18	18	6		90			

8.2. Lịch trình cụ thể cho từng nội dung

8.2.1. Nội dung 1, tuần thứ nhất: Văn hóa - những khái niệm cơ bản

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (3tiết)	- Khái quát về văn hóa và văn hóa học: + Khái niệm về văn hóa; + Phân biệt văn hóa với văn minh, văn hiến, văn vật - văn hóa và biểu tượng	- Cung cấp cho SV các khái niệm ban đầu về văn hóa và văn hóa học - cấp độ của các khái niệm - vai trò, vị trí của biểu tượng trong văn hóa	- Đọc GT quyển 1 tr.1đến tr.18 & GT 2: 1- 24 - Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học;
Bài tập/ Thảo luận	không				
Thực hành	không				
khác	không				
Tự học/ tự NC	Thư viện	Tra cứu tài liệu	- những tài liệu chính cần phải có - các tài liệu tham khảo thêm, mở rộng kiến thức	Mua – mượn các tài liệu theo hướng dẫn của giáo viên	
Tư vấn của GV	Chiều thứ 6.	- GV lên lớp hướng dẫn SV các tài liệu học tập, phương pháp học tập theo tín chỉ để SV chuẩn bị, làm quen với PP học tập mới	- Hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu khoa học	Chuẩn bị câu hỏi	

8.2.2. Nội dung 2, tuần thứ 2: *Cấu trúc, Đặc trưng và chức năng của văn hóa*

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (2 tiết)	- Cấu trúc, Đặc trưng và chức năng của văn hóa - văn hóa với cái nhìn cấu trúc loại hình - Hai loại hình văn hóa: văn hóa gốc du mục và văn hóa gốc nông nghiệp cây trồng	- Nắm được cách phân chia văn hóa. - Nhận thức sự phức tạp trong phân chia các đặc trưng và chức năng của văn hóa Đặc biệt là hai loại hình văn hóa - Thế nào là văn hóa gốc nông nghiệp; thế nào là văn hóa gốc du mục - vận dụng kiến thức loại hình văn hóa để tìm hiểu cấu trúc của văn hóa Việt Nam	Đọc GT 1: từ tr. 19-22; Đọc GT1: từ tr.19 - 38 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học;
Bài tập/ Thảo luận	Trên lớp hoặc ở nhà (2tiết)	- Vai trò của văn hóa đối với con người; con người có học vấn thì có văn hóa không ? -Phân biệt hai loại hình văn hóa : du mục và nông nghiệp	- Thấy được vai trò của môi trường trong việc giáo dục và phát triển văn hóa - xã hội của con người - Hiểu rõ hơn 2 loại hình văn hóa trên thế giới	Theo phân công của nhóm Đọc TLTK1: tr.33-51	
Thực hành	Thực tế				
Khác		Đọc các tài liệu			
Tự học/ tự NC	Thư viện	Đọc các tài liệu học tập viết về Cấu trúc, Đặc trưng và chức năng của văn hóa	Hiểu rõ hơn các đặc trưng và chức năng của văn hóa	Theo hướng dẫn của GV trong và cuối giờ học	
Tư vấn của GV		Tư vấn môn học	Hiểu rõ hơn nội dung học phần	Chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG	trên lớp	Kiểm tra sự chuẩn bị các bài tập của SV	ý thức tự học tự nghiên cứu của sinh viên		

8.2.3. Nội dung 3, tuần thứ 3: *Định vị văn hóa Việt Nam*

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (2 tiết)	Định vị văn hóa Việt Nam : không gian văn hóa; thời gian văn hóa và chủ thể văn hóa	- Xác định được không gian và thời gian văn hóa VN. Nắm được các công cụ định vị; phương pháp nghiên cứu Nhân học văn hóa trong NCVH	Đọc GT1: từ tr.19 - 38 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập /Thảo luận	Trên lớp (1 tiết)	- Vấn đề nguồn gốc của dân tộc Việt Nam – chủ thể văn hóa - Tại sao nói Việt Nam là một Đông nam Á thu nhỏ?	- Hiểu được cội nguồn dân tộc Việt. - các giai đoạn phát triển của con người - chủ thể văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam - Xác định vị trí văn hóa Việt Nam trong khu vực	Làm bài tập Theo phân công của nhóm	
Thực hành			-		
Khác					
Tự học/ tự NC	Thư viện	Theo hướng dẫn của GV trong và cuối giờ học	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn không gian văn hóa Việt Nam	Đọc TLTK1: Tr.53 - 69 và các tài liệu khác	
Tư vấn		nội dung tuần 1-3	các vấn đề đặt ra trong học tập	câu hỏi	

8.2.4. Nội dung 4, tuần thứ 4: Tiến trình văn hóa Việt Nam: các giai đoạn phát triển của văn hóa Việt Nam

Hình thức	Thời gian,	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
-----------	------------	----------------	-----------------	---------------------	--------------

tổ chức dạy học	địa điểm				
Lý thuyết	Trên lớp (2tiết)	Tiến trình văn hóa Việt Nam: các giai đoạn phát triển của văn hóa Việt Nam	Giúp sinh viên hiểu rõ: - Các giai đoạn phát triển của lịch sử văn hóa dân tộc - Lý giải được vì sao giai đoạn VL-AL là đỉnh cao của văn hóa Việt Nam thời tiền sử và sơ sử	Đọc GT1: từ tr. 38 -83 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học; Biết tự hào, gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam.
Bài tập/ Thảo luận	Trên lớp 2 tiết	Vai trò của Đông Nam Á với văn hóa Việt Nam; Tại sao nói giai đoạn Lý Trần - Lê sơ là đỉnh cao của văn hóa Việt Nam thời kỳ phong kiến-độc lập tự chủ	- vai trò của văn hóa Việt Nam trong khu vực - Vai trò của các triều đại phong kiến(nhất là nhà Lê (Lê sơ) trong sự phát triển của văn hóa dân tộc	Làm bài tập	
Thực hành					
Khác	Thực tế				
Tự học/ tự NC	Thư viện, ở nhà	- Các thành tựu nổi bật của các triều đại phong kiến đóng góp cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam	- những đặc trưng văn hóa vật chất và tinh thần của các giai đoạn lịch sử văn hóa dân tộc	Có hướng dẫn riêng	
Tư vấn của GV		Lịch sử phát triển văn hóa xã hội Việt Nam	Hiểu rõ hơn tiến trình văn hóa dân tộc	Sinh viên chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG	Chiều thứ 6.	Các vấn đề nảy sinh trong 4 tuần đã học; những nội dung cần quan tâm...	- Xác định rõ nội dung, kiến thức cần đạt - Bổ sung các hướng cần tìm hiểu nghiên cứu - những vấn đề cơ bản của văn hóa Việt Nam	Sinh viên chuẩn bị câu hỏi	

8.2.5. Nội dung 5, tuần thứ 5: Các vùng văn hóa Việt Nam

Hình thức	Thời gian,	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	SV có kiến
------------------	-------------------	-----------------------	------------------------	----------------------------	-------------------

tổ chức dạy học	địa điểm				
Lý thuyết	Trên lớp (1 tiết)	Các vùng văn hóa Việt Nam: khái niệm? các cách phân vùng chính; đặc trưng cơ bản của các vùng văn hóa Việt Nam	Giúp Sinh viên nắm được lý thuyết phân vùng văn hóa - Vận dụng lý giải: Bốn cách phân vùng văn hóa ở Việt Nam (TQV; Huy Cận, Trần Ngọc Thêm, Ngô Đức Thịnh)	Đọc GT2: từ tr.213 -266. TLTK 3: 133 - 189	thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu văn hóa học; tiếp tục phát triển nghề nghiệp ở trình độ đào tạo cao hơn; Có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy các giá trị văn hóa vùng miền ở Việt Nam trên lĩnh vực công tác và cuộc sống.
Bài tập/ Thảo luận	Trên lớp (2 tiết)	- Các cách phân vùng văn hóa ở Việt Nam - Sắc thái văn hóa của các vùng văn hóa	Nắm được - các sắc thái văn hóa của các vùng văn hóa	Làm bài tập	
Thực hành					
Khác	Thực tế			Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	
Tự học/ tự NC	Thư viện	Các tài liệu liên quan đến vùng văn hóa	- Trang phục của các dân tộc Việt Nam ? - Vấn đề môi trường, con người và văn hóa	Có hướng dẫn riêng	
Tư vấn của GV					
KT-ĐG		- các bài tập SV chuẩn bị - đánh giá kết quả thảo luận của SV.	Kiểm tra sự chuẩn bị bài của SV	-làm các bài tập	

8.2.6. Nội dung 6, tuần thứ 6: Văn hóa nhận thức

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (2 tiết)	Văn hóa nhận thức: triết lý âm dương, ngũ hành, lịch pháp và hệ đếm can chi. Nhận thức về con người?	- Hiểu được Nhận thức là thành tố quan trọng của văn hóa. Nhận thức chi phối mọi hoạt động của con người. Con người là một tiểu vũ trụ trong lòng đại vũ trụ - Âm Dương, Ngũ Hành là tư duy của con người cổ xưa về vũ trụ, tự nhiên và cả con người - Lịch và lịch Âm Dương là những phát minh của các nước nông nghiệp	Đọc GT 1: từ tr. 65 -83 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương Đọc TLTK (5.2) Từ Tr. 97 - 178	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập /Thảo luận	Trên lớp (2 tiết)	- Ảnh hưởng của thuyết âm dương ngũ hành trong đời sống? - Tính cách người Việt từ triết lý âm dương?	- Vai trò của thuyết âm dương ngũ hành trong đời sống con người Việt Nam - Những ưu nhược điểm của tính cách người Việt từ góc độ triết lý âm dương	Làm bài tập	
Thực hành					
Khác					
Tự học/ tự NC	Thư viện	- Đọc các tài liệu có liên quan đến vấn đề Âm dương, Ngũ hành, Lịch Âm Dương	Biết cách tra cứu và đọc các tài liệu liên quan đến nội dung học tập	Các tài liệu học tập theo hướng dẫn	
Tư vấn của GV		:các vấn đề đã học, đang học cần quan tâm, chú ý, thắc mắc	Hiểu rõ hơn các nội dung học tập	Chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG	Trên lớp	Kiểm tra các nội dung đã học từ tuần 1 đến tuần 6	Qua KT-ĐG để nắm được kiến thức đã học của sinh viên và điều chỉnh giảng dạy hợp lý	Theo hướng dẫn của GV	

8.2.7. Nội dung 7, tuần thứ 7: SV đi học thực hành, thực tế tại các địa danh lịch sử - văn hóa (Có Hướng dẫn cụ thể của GV)

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Thực tế, thực hành	Tại các địa danh lịch sử, văn hóa (6 tiết)	Thực tế tập trung các nội dung học tập và đi vào các ngày trong tuần (có lịch bố trí sau) - Các nội dung trọng tâm: văn hóa vùng, văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, ứng xử với môi trường xã hội Xem, nghe và tìm hiểu thực tế các địa danh lịch sử văn hóa	- vận dụng kiến thức đã học và đọc thêm, - kiến thức trong đời sống để tìm hiểu các di sản văn hóa vật chất và tinh thần của dân tộc qua những nơi đến thực tế.	- Máy ảnh, máy ghi âm, sổ sách ghi chép - các vật dụng cần thiết cho một chuyến đi học tập điền dã 2 ngày	Có thái độ cầu thị, chủ động học tập rèn luyện nâng cao trình độ vận dụng vào chuyên ngành, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
Tự học		tự học theo các vấn đề được phân công và các nội dung cần học tập nơi thực tế	ý thức tự học tự nghiên cứu thực địa của sinh viên		
KT-ĐG		các nội dung theo phân công của nhóm	Giúp sinh viên có ý thức và biết cách học tập thực tế điền dã	Hướng dẫn theo nhóm	

8.2.8.Nội dung 8, Tuần thứ 8: Văn hóa tổ chức đời sống tập thể: tổ chức nông thôn, đô thị, quốc gia.

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (0 tiết)	Văn hóa tổ chức đời sống: tổ chức nông thôn, đô thị, quốc gia.	- Cho SV hiểu rõ các hình thức tổ chức tập thể ở Việt Nam và Thế giới. - Các hình thức tổ chức cụ thể: nông thôn, quốc gia và đô thị - Vai trò, vị trí của Nông thôn trong VHTCDS	Đọc GT 1: từ tr.84-91; TKTK 1: tr.179-231 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập/Thảo luận	Trên lớp (2 tiết)	Vai trò của nông thôn trong tổ chức cộng đồng ở Việt Nam	- Tại sao nắm được tổ chức nông thôn là nắm được chìa khóa tìm hiểu văn hóa Việt Nam ? - Vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xã hội Việt Nam ? - Tại sao ở Việt Nam Lễ làng nhiều khi còn hơn phép nước?	Đọc GT 1: từ tr. 179 - 232 Làm BT cuối chương	
Thực hành					
Khác					
Tự học/ tự NC	Thư viện, ở nhà, sách vở	- Vai trò của Đô thị, Quốc gia trong văn hóa tổ chức đời sống.	-Mối quan hệ giữa các hình thức tổ chức: Nông thôn – Đô thị - Quốc gia?	Đọc TLTK 3: từ tr.239 -254	
Tư vấn		các nội dung theo yêu cầu của SV	Biết cách tìm hiểu di sản văn hóa dân tộc	Chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG		KT quá trình chuẩn bị bài của SV	- Ý thức chuẩn bị bài trước khi lên lớp	Chuẩn bị bài tập	

8.2.9.Nội dung 9, Tuần thứ 9: Văn hóa tín ngưỡng – tôn giáo

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (2 tiết)	Văn hóa tín ngưỡng – tôn giáo: Vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo; các loại tín ngưỡng tôn giáo; vị trí của nó trong đời sống con người.	- Xác định các khái niệm: tín ngưỡng, tôn giáo - Vai trò của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên trong đời sống con người Việt Nam	Đọc GT 1: từ tr.92 – 131. TLTK 1:Tr. 423 - 445 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập/Thảo luận	Trên lớp (1 tiết)	Tại sao nói thờ cúng tổ tiên, thờ Mẫu ở Việt Nam được coi như một thứ tôn giáo?	- Cơ sở của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên - các dạng thờ cúng tổ tiên ở Việt Nam - Nguyên lý Mẹ của Việt Nam văn hóa	ĐọcTLTK1 : từ tr. 423-574 ĐọcTLTK2: từ tr. 277 -292	
Thực hành					
Khác				Máy ảnh, máy ghi âm, sổ sách ghi chép	
Tự học/ tự NC	Thư viện, ở nhà Khi đi thực tế	Vị trí của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống con người Việt Nam và trên thế giới.	- tín ngưỡng tôn giáo trong xã hội Việt Nam và trên thế ngày nay - Sự khác nhau về quan niệm tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam	ĐọcTLTK1 : từ tr. 423-574 ĐọcTLTK2: từ tr. 277 -292	
KT-ĐG		Các vấn đề về tín ngưỡng và tôn giáo	Hiểu rõ hơn các vấn đề học tập		

8.2.10.Nội dung 10, tuần thứ 10: Văn hóa tín ngưỡng – tôn giáo (tiếp) và văn hóa ẩm thực Việt Nam

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (1tiết)	Tôn giáo (tiếp) + văn hóa ẩm thực Việt Nam	- Các khái niệm Nho - Phật - Lão - Thiên Chúa- Cao Đài - Hòa Hảo - Hồi giáo	Đọc GT 1: từ tr 92 - 131 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập/Thảo luận	Trên lớp (2tiết)	Những ảnh hưởng của Phật giáo trong văn hóa Việt Nam - Thế nào là tam giáo đồng qui ? - Tại sao lại đồng nhất sự truyền giáo với quá trình xâm lược ?	- Hiểu được vai trò của Phật giáo trong văn hóa Việt Nam - tam giáo đồng qui; Tam giáo đồng nguyên trong lịch sử văn hóa xã hội Việt Nam - Hiểu rõ hơn sự thâm nhập của Thiên chúa giáo	ĐọcTLTK1 : từ tr. 423-574 ĐọcTLTK2: từ tr. 277 -292	
Thực hành					
Khác					
Tự học/ tự NC	Thư viện, ở nhà	Đọc các tài liệu đã hướng dẫn có liên quan đến nội dung chương trình	- Vai trò vị trí của các tôn giáo từ khi nhà nước phong kiến Việt Nam hình thành và phát triển qua các triều đại Lý, Trần, Lê, Nguyễn...	Có hướng dẫn riêng	
Tư vấn của GV	Trên lớp	Các vấn đề nảy sinh trong quá trình học tập, nghiên cứu; những nội dung cần quan tâm tiếp theo...	Hiểu rõ các vấn đề học tập	Chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG		Các nội dung chuẩn bị học tập của SV ở nhà, trên lớp	Ý thức tự học tự nghiên cứu chiếm lĩnh tri thức của sinh viên		

8.2.11.Nội dung 11, tuần thứ 11: Văn hóa mặc, văn hóa ở và đi lại

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết					<p>Có thái độ cầu thị, chủ động, tích cực trong việc tự học tập của bản thân. Có động cơ đúng đắn trong học tập, trong cuộc sống.</p> <p>Biết bảo tồn, gìn giữ phát huy các giá trị văn hóa Việt Nam trên lĩnh vực công tác và cuộc sống.</p>
Bài tập/Thảo luận	Trên lớp (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> - Nét đẹp trong trang phục của người phụ nữ Việt Nam? - Biểu tượng của văn hóa mặc Việt Nam là gì? - Con thuyền và biểu tượng con thuyền trong đời sống? 	<ul style="list-style-type: none"> - vai trò của cái ăn, mặc, ở - những biểu hiện đẹp trong trang phục của các dân tộc Việt Nam - vị trí của con thuyền trong đời sống văn hóa tinh thần người Việt 	các nội dung học tập	
Thực hành					
Khác					
Tự học/ tự NC	Thư viện, ở nhà	văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên của con người Việt Nam			
Tư vấn của GV		các nội dung yêu cầu đọc và chuẩn bị ở nhà của SV	Có hướng dẫn riêng	KH – ĐG	

8.2.12. Nội dung 12, tuần thứ 12: Văn hóa giao tiếp và văn hóa nghệ thuật

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (1tiết)	-Văn hóa giao tiếp và văn hóa nghệ thuật: các đặc trưng cơ bản trong văn hóa giao tiếp và văn hóa nghệ thuật	Hiểu được: - Vai trò của giao tiếp trong cuộc sống con người - Những đặc trưng cơ bản trong văn hóa giao tiếp, văn hóa nghệ thuật của người Việt	Đọc GT1: từ tr.147-163; TLTK2: tr.277-340	Có khả lực tự nghiên cứu, tìm hiểu các giá trị của văn hóa và vận dụng vào chuyên ngành học tập và ứng xử có văn hóa
Bài tập/Thảo luận					
Thực hành			-		
Tự học/ tự NC	Thư viện; ở nhà	Đọc các tài liệu liên quan đến nội dung văn hóa giao tiếp và văn hóa nghệ thuật	- Nắm được một số nghi thức trong lễ tiết của Việt Nam và một số nước có quan hệ ngoại giao lâu dài với Việt Nam (ví dụ: Trung Quốc, Nhật bản, Lào, Campuchia, Thái lan, Pháp...	Đọc TLTK 2: tr.09 - tr.87 TLTK 3: tr 304 -325	
Tư vấn		các nội dung học tập theo yêu cầu của sinh viên	Giúp SV hiểu rõ hơn các nội dung học tập		
KT-ĐG		các thành tố của văn hóa Việt	Hiểu rõ hơn nội dung vấn đề học tập		

8.2.14. Nội dung 13, tuần thứ 13: Phong tục hôn nhân, tang ma, lễ tết, lễ hội

Hình thức tổ	Thời gian,	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
--------------	------------	----------------	-----------------	---------------------	--------------

chức dạy học	địa điểm				
Lý thuyết	Trên lớp (1 tiết)	Phong tục : hôn nhân, tang ma, lễ tết, lễ hội	- nắm được các khái niệm :- lễ tết, lễ hội, hôn nhân, tang ma - những nghi lễ chủ yếu trong truyền thống văn hóa dân tộc	Đọc GT 1 : từ tr.159-166 Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	SV có kiến thức nền tảng và chuyên sâu trong lĩnh vực nhập môn và phương pháp nghiên cứu văn hóa; có ý thức bảo tồn, gìn giữ phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam trong xu thế hội nhập và toàn cầu hóa
Bài tập/Thảo luận	Trên lớp (2 tiết)	- Trình tự tổ chức một lễ hội cổ truyền? Hôn lễ? Tang ma? - Thuật phong thủy trong làm nhà?trong tang ma và các lĩnh vực trong đời sống?	- nắm được những nét chính trong văn hóa phong tục, những kiêng kỵ trong tang ma, trong lễ hội, trong hôn nhân của các dân tộc Việt Nam	Đọc TLTK 1 tr.256-269	
Thực hành				Theo sự phân công của nhóm	
Khác	Thư viện	Đọc TLTK 2:tr.09 - tr.87 Các loại hình nghệ thuật cổ truyền? Các nghi lễ chính trong hôn nhân, tang ma, lễ tết, lễ hội?	- Hiểu được các nghi lễ trong một đám cưới, đám tang, trong các lễ tiết, lễ hội - bồi dưỡng năng lực tư duy, tự học, tự nghiên cứu và làm giàu vốn tri thức trong đời sống	Có hướng dẫn riêng	
Tự học/ tự NC		các nội dung phân công	ý thức chuẩn bị vấn đề học tập ở nhà của từng sinh viên	bài tập đã chuẩn bị	
Tư vấn của GV	Trên lớp (1 tiết)	Các vấn đề nảy sinh trong quá trình học tập, nghiên cứu; những nội dung cần ôn tập, học tập tiếp theo	Giúp sinh viên hiểu rõ hơn các nội dung học tập và các vấn đề liên quan đến văn hóa Việt Nam	sinh viên chuẩn bị câu hỏi	
KT-ĐG		các kiến thức đã học, các bài tập	Hiểu rõ hơn các nội dung học tập		

8.2.14. Nội dung 14, tuần thứ 14:

Tổng kết

Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong xu hướng toàn cầu hóa

Hình thức tổ chức dạy học	Thời gian, địa điểm	Nội dung chính	Mục tiêu cụ thể	Yêu cầu SV chuẩn bị	Chuẩn đầu ra
Lý thuyết	Trên lớp (1 tiết)	Tổng kết toàn bộ kiến thức môn học	- Bản sắc văn hóa là gì? - Làm gì để giữ gìn, phát huy được bản sắc văn hóa dân tộc	Nghiên cứu chuẩn bị các câu hỏi cuối chương	Có năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm; tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và có khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp sau này. Biết tự hào, gìn giữ, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt
Bài tập/Thảo luận					
Thực hành					
Tự học	Thư viện	- Tìm hiểu những tri thức về văn hóa địa phương	Những đặc sắc của văn hóa Thanh Hóa góp phần phát triển kinh tế du lịch?	Đọc TLTK 4:tr.575 - tr.594	
Tự học/ tự NC	Thư viện	Tư vấn môn học:	giải đáp câu hỏi ôn tập và những vấn đề theo yêu cầu của SV	Chuẩn bị câu hỏi	
Tư vấn của GV	Trên lớp	Hướng dẫn SV ôn tập, chuẩn bị cho thi hết học phần	- Đảm bảo đúng, đủ những kiến thức cơ bản của môn học		

					Nam.
KT-ĐG		Các vấn đề đã học	Hệ thống hóa kiến thức đã học Chuẩn bị ôn và thi kết thúc môn học	câu hỏi	

9. Chính sách đối với môn học:

9.1. Sinh viên phải có mặt trên lớp 80% thời gian học lý thuyết và làm việc nhóm

9.2. Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao (cho cá nhân hay nhóm), đúng thời gian quy định

9.3 Các bài tập phải được viết bằng tay, sạch sẽ, rõ ràng. Được tham khảo các tư liệu đã giới thiệu ở trên hay các website để hoàn chỉnh bài làm, nhưng không được sao chép lại của nhau. Nếu phát hiện ra sự sao chép, sinh viên sẽ bị điểm 0

10. Phương pháp, hình thức kiểm tra- đánh giá kết quả học tập môn học

Nội dung kiểm tra, đánh giá	Hình thức kiểm tra, đánh giá	Số bài, số con điểm
10.1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Trọng số 30%		4
1. Tinh thần, thái độ học tập (đi học, chuẩn bị bài, nghe giảng...)	- Điểm danh - Kiểm tra chuẩn bị bài - Quan sát trên lớp	1
2. Bài tập và thảo luận	- Bài tập tại lớp và bài tập về nhà - Thuyết trình, thảo luận	3
10.2. Kiểm tra đánh giá giữa kì: Trọng số 20%		
	Hình thức làm bài kiểm tra viết ở lớp hoặc làm bài tập trong các giờ thực hành/ thảo luận	1
10.3. Kiểm tra đánh giá cuối kì: Trọng số 50%	- Có 1 trong 2 hình thức: thi viết, tiểu luận cuối kì. - Thi theo lịch của nhà trường.	1
Tổng số con điểm/ số bài		6

10.4. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập: bài tập giao tại lớp và làm tại nhà được cho điểm theo chất lượng bài viết trong tương quan chung so với các bài của lớp.

Đánh giá cụ thể cho từng bài theo mức độ từ không đạt yêu cầu (không giải quyết đúng các vấn đề đặt ra - dưới điểm trung bình) đến mức đạt yêu cầu (giải quyết đúng hướng nhưng còn sơ lược (đạt mức điểm trung bình từ 5 – 6) cho đến bài viết có nhiều sự chuẩn bị công phu, giải quyết đúng hướng (từ 7 đến 8 điểm) và có những kiến giải mới, sáng tạo (đạt tối đa từ 9 đến 10 điểm).

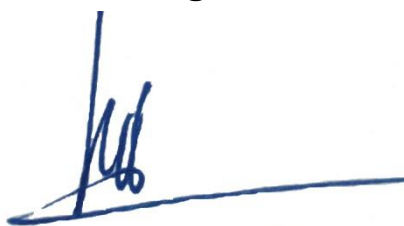
10.5. Lịch thi, kiểm tra (kể cả thi lại): Theo lịch của nhà trường.

11. Các yêu cầu khác của giảng viên: Theo hướng dẫn cụ thể trong mục 10.

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên



Mai Văn Tùng

Đào Thanh Thủy

Đào Thanh Thủy